

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**
---*---

**PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC GIAO THÔNG
ĐƯỜNG CAO TỐC NỘI BÀI – LÀO CAI ĐANG KHAI THÁC
(KM0+000 – KM244+155)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 786/QĐ-CĐBVN ngày 03 tháng 7 năm 2026)

CHƯƠNG I

CĂN CỨ PHÁP LÝ, GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, PHẠM VI

I. Căn cứ pháp lý:

1. Các văn bản quy phạm pháp luật

- Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;
- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;
- Luật số 118/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật có liên quan đến an ninh, trật tự năm 2025;
- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;
- Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 51/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng);
- Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về đường bộ cao tốc;
- Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;
- Căn cứ Văn bản số 1239/BGTVT-KCHT ngày 01/02/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) về việc điều chỉnh nâng tốc độ khai thác đối với đường ô tô cao tốc phân kỳ đầu tư được thiết kế với 04 làn xe cơ giới;
- Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-TCĐBVN ngày 27/4/2016 Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc Công bố Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 14:2016/TCĐBVN Tiêu chuẩn về tổ chức giao thông và bố trí phòng hộ khi thi công trên đường bộ đang khai thác;
- Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;
- Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường bộ Việt Nam.

2. Các quyết định, văn bản cá biệt liên quan:

- Quyết định số 1202/QĐ-TTg ngày 10/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thi điểm một số cơ chế, chính sách áp dụng cho các dự án đầu tư, khai thác đường bộ cao tốc do VEC làm Chủ đầu tư;

- Quyết định số 2338/QĐ-BGTVT ngày 13/9/2007 của Bộ Giao thông vận tải về việc giao Chủ đầu tư Dự án xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai;

- Phương án Tổ chức giao thông đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (đoạn Km0+080-Km244+570) được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 3523/QĐ-BGTVT ngày 18/9/2014; Phê duyệt phương án TCGT bổ sung các nút giao: IC7 tại Quyết định số 830/QĐ-BGTVT ngày 30/3/2017, IC9 tại Quyết định số 2553/QĐ-BGTVT ngày 16/8/2016, IC11 tại Quyết định số 2532/QĐ-BGTVT ngày 23/11/2018 và nút giao Phố Lu tại Quyết định số 557/QĐ-BGTVT ngày 29/4/2022;

- Phương án tổ chức giao thông Nút giao IC13, IC18 (Nút giao Bình Minh) cao tốc Nội Bài - Lào Cai được Cục Đường bộ Việt Nam phê duyệt tại các Quyết định: số 255/QĐ-CĐBVN ngày 04/4/2025 và số 307/QĐ-CĐBVN ngày 14/4/2025;

- Quyết định số 1500/QĐ-CĐBVN ngày 28/10/2025 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tạm thời phương án tổ chức giao thông phân làn và quy định tốc độ trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai;

- Căn cứ Văn bản số 2946/CSGT-P7 ngày 26/5/2026 của Cục cảnh sát giao thông về việc tham gia ý kiến Phương án tổ chức giao thông điều chỉnh trên đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai;

II. Giải thích từ ngữ, các từ viết tắt

1. *Bộ XD* là từ viết tắt của các từ “Bộ Xây dựng”, cũng có nghĩa là Bộ Giao thông vận tải trước đây (trước ngày 01 tháng 3 năm 2025).

2. *Sở XD* là từ viết tắt của các từ “Sở Xây dựng”.

3. *Cục ĐBVN* là từ viết tắt của các từ “Cục Đường bộ Việt Nam”, cũng bao gồm cả Cục Đường cao tốc Việt Nam trước đây (trước tháng 3 năm 2025).

4. *Khu QLDB I* là từ viết tắt của các từ “Khu Quản lý đường bộ I”.

5. *CSGT* là viết tắt của từ, cụm từ ngữ “Cảnh sát giao thông”.

6. *NBLC* là từ viết tắt của các từ “Nội Bài - Lào Cai”.

7. *Đường cao tốc* là từ viết tắt của các từ “đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai”.

8. *Phương án tổ chức giao thông* là viết tắt của từ, cụm từ ngữ “Phương án tổ chức giao thông Đường cao tốc”.

9. Các từ, cụm các từ: “*Phương tiện giao thông đường bộ*”; “*Phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”; “*Người điều khiển giao thông đường bộ*” và các từ ngữ khác trong Phương án tổ chức giao thông này là từ ngữ đã được giải thích, quy định tại Điều 2 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

10. Các từ, cụm từ ngữ “*Cơ quan quản lý đường bộ*”, “*Người quản lý, sử dụng đường bộ*” và một số từ ngữ khác đã được giải thích và quy định tại Điều 2 Luật Đường bộ và các quy định khác có liên quan.

11. *Luật TTATGTĐB* là viết tắt của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
12. *VEC* là viết tắt của từ “Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam”, cũng là chủ đầu tư của Dự án.
13. *TTATGTĐB* là viết tắt của các từ “trật tự, an toàn giao thông đường bộ”.
14. *KCN* là viết tắt của các từ “khu công nghiệp”.
15. *TL* là viết tắt của các từ “tỉnh lộ”.
16. *QL* là viết tắt của các từ “Quốc lộ”.
17. *ATGT* là viết tắt của các từ “An toàn giao thông”.

III. Tóm tắt quy mô đường cao tốc

Dự án xây dựng đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 3415/QĐ-BGTVT ngày 05/11/2007.

- 1. Tên dự án:** Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai.
- 2. Người quyết định đầu tư:** Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng).
- 3. Chủ đầu tư:** Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC).
- 4. Mục tiêu, quy mô đầu tư và giải pháp thiết kế chủ yếu:**
 - 4.1- Mục tiêu đầu tư: Theo Quyết định số 3415/QĐ-BGTVT ngày 05/11/2007 của Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng).
 - 4.2. Địa điểm và phạm vi dự án (theo địa danh cũ):

Dự án đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai được đầu tư xây dựng qua địa bàn Thành phố Hà Nội, tỉnh Phú Thọ và tỉnh Lào Cai với các nội dung chủ yếu sau:

 - Tổng chiều dài: L= 244,155km (Phạm vi VEC quản lý vận hành).
 - Điểm đầu tuyến: (Km 0) từ đường vành đai III - trên đường Bắc Thăng Long-Nội Bài (Khoảng Km10+450 đường Bắc Thăng Long - Nội Bài), nối với đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long.
 - Điểm cuối tuyến: Khu vực xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai (vị trí đầu nối với đường cao tốc Côn Minh - Hà Khẩu). Giai đoạn 1: điểm cuối tuyến dự án tại vị trí nối với đường Trần Hưng Đạo thuộc phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.
 - 4.3. Quy mô đầu tư xây dựng:
 - 4.3.1. Đường cao tốc
 - a) Cấp đường
 - Đoạn Km 0+000-Km 123+080: Đường cao tốc loại A theo tiêu chuẩn TCVN 5729-97, tốc độ thiết kế 100km/h.
 - Đoạn Km 123+080 –Km 244+155: Đường cao tốc loại A theo tiêu chuẩn TCVN 5729-97, tốc độ thiết kế 80km/h
 - b) Quy mô mặt cắt đường cao tốc:

TT	Hạng mục	Đoạn	
		Km0+000-Km123+080	Km123+080 –Km244+570
1	Mặt đường	4x3,75m	2x3,5m
2	Dải phân cách giữa	1,5m	3,0m
3	Dải an toàn	2x0,75m	2x0,75m
4	Làn dừng xe khẩn cấp	2x3,0m	2x2,5m
5	Lề trồng cỏ	2x0,75m	2x0,5m
	Tổng cộng	25,5m	13,0m

4.3.2. Phần cầu:

- Tổng số lượng các công trình cầu: Tổng số là 119 cầu:
- + Cầu trên tuyến chính : 102 cầu.
- + Cầu vượt đường cao tốc và trong nút giao : 17 cầu.
- Đoạn **Km0+000-Km123+080** các công trình cầu, công thiết kế phù hợp 4 làn xe cơ giới với B cầu = 25,5m, riêng 2 cầu lớn: cầu Sông Lô (Km48+181) và cầu vượt Sông Hồng (Km78+084) xây dựng với bề rộng B cầu = 16,25m (xây dựng một bên của giai đoạn hoàn chỉnh).
- Đoạn **Km123+080 –Km244+155 (Bao gồm IC18)**: xây dựng 1 cầu bên phải của giai đoạn hoàn chỉnh, các cầu thiết kế phù hợp 2 làn xe cơ giới với bề rộng B cầu = 11,75m.
- Cầu trên các đường ngang vượt đường cao tốc và đường nhánh, khổ cầu theo quy mô từng đường.
- Các cầu trên tuyến được xây dựng bằng Bê tông cốt thép theo tiêu chuẩn thiết kế 22TCN272-05 với tải trọng thiết kế xe cơ giới HL-93.

4.3.3. Phần hầm: có 02 vị trí hầm:

a. Hầm chui Quốc lộ 2 (Km 0+472): Quy mô mặt cắt ngang hầm chui là Bn=26,50m, trong đó:

- + Chiều rộng mặt đường cơ giới : 4 làn xe x 3,75m = 15,0m;
- + Chiều rộng làn đỗ xe khẩn cấp : 2 làn xe x 3,0m = 6,0m;
- + Chiều rộng dải công tác : 2 bên x 1,25m = 2,5m;
- + Chiều rộng dải an toàn : 2 bên x 0,75m = 1,5m;
- + Chiều rộng dải phân cách giữa = 1,5m;

b. Hầm qua núi (Văn Yên - Yên Bái): Km186+200 - Km186+730:

- + Chiều dài hầm : 530m;
- + Chiều rộng hầm : 12,0m;
- + Công nghệ thi công : NATM.

4.3.4. Hệ thống nút giao thông và các điểm vượt, chui: Tổng số cả hai giai đoạn có 19 nút giao liên thông.

- Giai đoạn 1: Xây dựng 11 nút giao khác mức liên thông: Nút giao đường vào khu công nghiệp Xuân Hoà (IC1) giao với QL2, TL131 và đường đầu nối với QL18, nút giao đường tỉnh 310B (IC3), nút giao QL2B (IC4), nút giao TL305 (IC6), nút giao QL2 (IC8), nút giao QL32C (IC10), nút giao đường tỉnh Âu Cơ (IC12), nút giao đường nối cầu Mậu A - QL70 (IC14), nút giao QL279 (IC16), nút giao đường Tỉnh lộ 151 và QL4E (IC17), đầu nối vào đường Trần Hưng Đạo (IC18);

Các nút giao: nối vào phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ (IC7), đường Hồ Chí Minh (IC9), nút giao Hạ Hòa (IC11), nút giao QL37 (IC13); nút giao Phố Lu; nút giao Quốc lộ 4D (IC19) được xây dựng sau và đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Giai đoạn 2: Các nút giao còn lại: Đường vành đai IV; Đường Nguyễn Tất Thành (IC2); QL2C (IC5) đang được UBND tỉnh Phú Thọ triển khai xây dựng; Nút giao Đông An - Gia Hội (IC15) đang được VEC triển khai xây dựng.

- Các nút giao liên thông đã hoàn thành cụ thể như sau:

TT	Nút giao	Lý trình	Hình dạng nút giao	Kết nối với đường địa phương
1	IC3	Km14+020	Kèn trumpet	Đường vào đường TL310B KCN Bình Xuyên
2	IC4	Km24+946		Giao với QL 2B
3	IC 6	Km39+690		Giao tỉnh lộ TL305
4	IC 7	Km48+890		Giao với đường Phù Đổng
5	IC 8	Km54+640		Giao với QL 2
6	IC 9	Km66+300		Giao với đường Hùng Vương
7	IC 10	Km79+060		Giao với QL 32C
8	IC 11	Km98+400		Giao với đường Tỉnh lộ TL321
9	IC 12	Km114+100	Hình thoi	Giao với đường Âu Cơ
10	IC 13	Km122+240		Giao với Quốc lộ 37
11	IC 14	Km149+705		Giao với đường Mậu A - An Thịnh
12	IC 16	Km198+650		Giao với Quốc lộ 279
13	Phố Lu	Km224+090	Kèn trumpet	Giao với Quốc lộ 4E
14	IC 17	Km233+540		Giao với tỉnh lộ 151
15	IC18	Km 244+570	Giao bằng, đường nhánh	Giao với đường Trần Hưng Đạo – phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai

4.4. Các công trình kỹ thuật liên quan:

4.4.1. Công trình phòng hộ: Đối với các đoạn nền đường đào sâu, đắp cao được thiết kế bền vững, kiên cố hoá.

4.4.2. Hệ thống an toàn giao thông và thông tin tín hiệu:

- Các dải rào lan can tôn lượn sóng dọc theo hai bên tuyến đường và trên dải phân cách.

- Hệ thống biển báo hiệu với kích thước và cấu tạo phù hợp với phương tiện vận hành với tốc độ cao bao gồm: Biển báo cấm; Biển báo nguy hiểm; Biển báo hiệu lệnh và biển chỉ dẫn.

- Cột biển đỡ, giá long môn;
- Vạch sơn trên toàn tuyến là loại sơn phản quang với màu dễ nhận biết theo quy định;
- Rào chắn bằng hàng rào B40 và hàng rào kẽm gai được bố trí hai bên đường cao tốc (giữa đường cao tốc với đường gom trên toàn tuyến);
- Các cột mốc lý trình Km được bố trí đảm bảo an toàn.

4.4.3. Hệ thống cây xanh:

Trồng cây xanh trên dải phân cách giữa dọc tuyến và đảo giao thông.

4.4.4. Hệ thống quản lý điều hành đường cao tốc:

Các thành phần chính của hệ thống bao gồm:

- Trung tâm điều hành;
- Hệ thống thu phí điện tử không dừng (ETC);
- Hệ thống điện thoại khẩn cấp;
- Khu trạm dừng nghỉ;
- Hệ thống VMS (đang chuẩn bị đầu tư);
- Hệ thống CCTV, VDS dọc tuyến (đang chuẩn bị đầu tư).

a. Trung tâm điều hành:

Toàn bộ thông tin từ các hệ thống con được chuyển về đầy đủ tổng hợp, xử lý và lưu trữ. Trung tâm điều hành được thiết kế với các hệ thống con thông qua các máy tính và đường truyền cáp quang. Các thành phần chính của trung tâm bao gồm:

- Bộ phận quản lý công tác thu phí;
- Bộ phận kiểm soát và điều khiển thông tin liên lạc;
- Các thiết bị Trung tâm điều hành gồm:
 - + Hệ thống máy tính và mạng máy tính, máy in;
 - + Hệ thống truyền cáp khép kín;
 - + Các thiết bị điều khiển;
 - + Các thiết bị lưu trữ.

b. Hệ thống thu phí: 02 trạm thu phí trên đường cao tốc và 14 trạm thu phí trên đường đầu nối với đường cao tốc. Mặt đường tại trạm thu phí sử dụng mặt đường bê tông xi măng.

TT	Vị trí đặt trạm	Lý trình	Tổng số cửa
1	Km 6+000	Km 6+000	11
2	IC3	Km 14+020	6
3	IC4	Km 24+946	4
4	IC 6	Km 39+960	4
5	IC 7	Km 48+890	4
6	IC 8	Km 54+640	4
7	IC 9	Km 66+300	4
8	IC 10	Km 79+060	4
9	IC 11	Km 98+400	4
10	IC 12	Km 114+100	8
11	IC 13	Km 122+240	4
12	IC 14	Km 149+705	4
13	IC 16	Km 198+650	4
14	Phố Lu	Km 224+090	8
15	IC 17	Km 233+540	4
16	Km 236+900	Km 236+900	8

c. Hệ thống điện thoại khẩn cấp.

Hệ thống điện thoại khẩn cấp (ETS) hotline 1900545592 sử dụng trên đường cao tốc bao gồm số điện thoại khẩn cấp được bố trí dọc theo tuyến. Khi có sự cố xảy ra trên đường, người điều khiển phương tiện có thể liên lạc với Trung tâm điều hành đường cao tốc hoặc trạm cứu hộ, cứu thương và đơn vị cảnh sát để nhận được các biện pháp hỗ trợ kịp thời.

d. Khu dừng nghỉ.

- Trên tuyến có bố trí tổng cộng 5 khu dừng nghỉ và trạm duy tu bảo dưỡng vụ tại các lý trình sau:

- + Km 22+750 - Km 23+245
- + Km 57+100 - Km 57+780
- + Km 117+220 - Km 117+760
- + Km 171+100 - Km 171+830
- + Km 237.

CHƯƠNG II

GIỚI THIỆU TUYẾN ĐƯỜNG CAO TỐC HIỆN TẠI THUỘC PHẠM VI TỔNG HỢP CHUNG VÀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH TRỰC TIẾP

1. Quy định chung về tham gia giao thông trên đường cao tốc

Ngoài việc chấp hành quy định theo Phương án tổ chức giao thông này, người tham gia giao thông đường bộ, tổ chức, cá nhân có liên quan phải tuân thủ các quy định sau:

1.1. Quy định về giao thông trên đường cao tốc tại Điều 25 Luật TTATGTĐB, cụ thể:

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng trên đường cao tốc phải tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ sau đây:

a) Trước khi nhập vào làn đường của đường cao tốc phải có tín hiệu xin vào và phải nhường đường cho xe đang chạy trên đường, quan sát xe phía sau bảo đảm khoảng cách an toàn mới cho xe nhập vào làn đường sát bên phải, nếu có làn đường tăng tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó trước khi nhập vào làn đường của đường cao tốc;

b) Khi chuẩn bị ra khỏi đường cao tốc phải quan sát biển báo hiệu chỉ dẫn, thực hiện chuyển dần sang làn đường sát bên phải, nếu có làn đường giảm tốc thì phải cho xe di chuyển trên làn đường đó trước khi ra khỏi đường cao tốc;

c) Không được cho xe chạy ở làn dừng xe khẩn cấp và phần lề đường;

d) Các quy tắc giao thông đường bộ khác quy định tại Chương này.

2. Chỉ được dừng xe, đỗ xe ở nơi quy định; trường hợp gặp sự cố kỹ thuật hoặc bất khả kháng khác buộc phải dừng xe, đỗ xe thì được dừng xe, đỗ xe ở làn dừng khẩn cấp cùng chiều xe chạy và phải có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp; trường hợp xe không thể di chuyển được vào làn dừng khẩn cấp, phải có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp và đặt biển hoặc đèn cảnh báo về phía sau xe khoảng cách tối thiểu 150 mét, nhanh chóng báo cho cơ quan Cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên tuyến hoặc cơ quan quản lý đường cao tốc.

3. Xe máy chuyên dùng có tốc độ thiết kế nhỏ hơn tốc độ tối thiểu quy định đối với đường cao tốc, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe mô tô, xe gắn máy, các loại xe tương tự xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, người đi bộ không được đi trên đường cao tốc, trừ người, phương tiện giao thông đường bộ và thiết bị phục vụ việc quản lý, bảo trì đường cao tốc.”.

1.2. Các quy định của Quy tắc giao thông đường bộ, quy định về tuần tra, kiểm soát về TTATGTĐB, công tác chỉ huy, điều khiển giao thông đường bộ bảo đảm TTATGTĐB và các quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật Đường bộ, các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành hai Luật này và các quy định khác của Nhà nước, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ; chấp hành báo hiệu đường bộ.

2. Quy định về phương tiện tham gia giao thông đường bộ đi trên đường cao tốc trong Phương án tổ chức giao thông này:

2.1. Phương tiện giao thông đường bộ được phép tham gia giao thông vào đường cao tốc được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, cụ thể như sau: *Xe máy chuyên dùng có tốc độ thiết kế nhỏ hơn tốc độ tối thiểu quy định đối với đường cao tốc, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe mô tô, xe gắn máy, các loại xe tương tự xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, người đi bộ không được đi trên đường cao tốc, trừ người, phương tiện giao thông đường bộ và thiết bị phục vụ việc quản lý, bảo trì đường cao tốc.*

2.2. Tải trọng và khổ giới hạn:

Tải trọng và khổ giới hạn của phương tiện tham gia giao thông đường cao tốc (bao gồm cả các nhánh của các nút giao của đường cao tốc) phải tuân thủ quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

Đối với phương tiện tham gia giao thông quá tải trọng, quá khổ giới hạn, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng khi tham gia giao thông trên đoạn tuyến cao tốc này và các nhánh thuộc các nút giao, ngoài việc thực hiện các quy định tại Phương án tổ chức giao thông này, còn phải được cấp Giấy phép lưu hành và thực hiện các quy định tại Điều 52, 53 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và thực hiện các quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BXD và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Quy định về khoảng cách an toàn giữa các xe.

Người điều khiển phương tiện phải căn cứ tốc độ của phương tiện kết hợp biển chỉ dẫn khoảng cách lái xe an toàn để căn khoảng cách để lái xe được an toàn theo quy định tại Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ như sau:

3.1. Điều kiện bình thường:

Khi mặt đường khô ráo thì khoảng cách an toàn ứng với mỗi tốc độ được quy định như sau:

Tốc độ lưu hành (V km/h)	Khoảng cách an toàn (m)
$V = 60$	35
$60 < V \leq 80$	55
$80 < V \leq 100$	70
$100 < V \leq 120$	100

3.2. Điều kiện đặc biệt:

Khi trời mưa, có sương mù, mặt đường trơn trượt, người lái xe phải điều chỉnh khoảng cách an toàn thích hợp lớn hơn khoảng cách an toàn ghi trên biển báo hiệu hoặc quy định tại khoản 1 Điều này.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC GIAO THÔNG MỘT CHIỀU THEO HƯỚNG ĐI, CHIỀU ĐI, LÀN ĐƯỜNG DÀNH CHO CÁC PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐI TRÊN TUYẾN CHÍNH VÀ CÁC NÚT GIAO CỦA ĐƯỜNG CAO TỐC NỘI BÀI – LÀO CAI

1. Phân làn, quy định tốc độ các phương tiện tham gia giao thông đi trên tuyến chính của Đường cao tốc như sau:

1.1. Đoạn Km0+00 đến Km123+080.

Các phương tiện tham gia giao thông đường bộ đi trên tuyến chính Đường cao tốc sử dụng 02 làn xe (mỗi làn rộng 3,75m) theo chiều đi để tham gia giao thông. Phân làn, quy định tốc độ của các làn xe như sau:

a. Làn 1 (sát dải phân cách giữa):

- Tốc độ tối đa cho phép : 100 km/h
- Tốc độ tối thiểu cho phép : 80 km/h

Cấm các phương tiện sau lưu thông:

- Xe tải có khối lượng toàn bộ trên 7.500 kg, bao gồm:
 - + Xe tải thông dụng (trừ xe tải pickup ca-bin đơn);
 - + Xe tải chuyên dùng (trừ xe chở tiền);
 - + Xe chuyên dùng;
 - + Xe đầu kéo;
 - + Xe kéo sơ mi rơ moóc.
- Xe chở người, gồm:
 - + Xe khách trên 29 chỗ ngồi (không kể chỗ của người lái xe);
 - + Xe khách giường nằm.

b. Làn 2 (cạnh làn dừng khẩn cấp): Không phân biệt theo loại phương tiện.

- Tốc độ tối đa cho phép : 100 km/h;
- Tốc độ tối thiểu cho phép : 60 km/h.

- Để đảm bảo lưu thông thông suốt, an toàn và tuân thủ các quy định. Các phương tiện trên đang lưu thông trên làn 2 (làn cạnh làn dừng khẩn cấp) nếu cần vượt phương tiện khác đủ điều kiện được phép chuyển sang làn 1 (làn sát dải phân cách giữa) để vượt, sau đó chuyển lại làn 2 để tiếp tục lưu thông. Trong quá trình chuyển làn xe, các phương tiện vẫn phải giữ khoảng cách an toàn đối với các phương tiện phía trước và phía sau.

- Chỉ dẫn xe chạy trên đường cao tốc thông qua hệ thống sơn phân làn và hệ thống biển báo trên đường cao tốc.

1.2. Đoạn Km 123+080 –Km 244+155.

- Các phương tiện tham gia giao thông đường bộ (không phân biệt theo loại phương tiện) đi trên tuyến chính Đường cao tốc sử dụng 01 làn xe (mỗi làn rộng 3,5m) theo chiều đi để tham gia giao thông.

- Tốc độ tối đa cho phép : 80 km/h

- Tốc độ tối thiểu cho phép : 60 km/h

1.3. Các vị trí đặc biệt trên tuyến:

a. Hàm chui QL.2 (Km0+080 - Km0+840)

- Tốc độ tối đa : 80km/h.
- Tốc độ tối thiểu : 60km/h.

b. Hàm chui Km186+200 (Km186+200 - Km186+730)

- Tốc độ tối đa : 60km/h.
- Tốc độ tối thiểu : 30km.

c. Cầu vượt sông Hồng (Km78+084) và cầu vượt sông Lô (Km48+181).

- Tốc độ tối đa : 80km/h.
- Tốc độ tối thiểu : 60km/h.

* Việc phân làn tuân thủ theo quy định tại khoản a và khoản b của tiêu mục 1.1 nêu trên.

1.4. Các phương tiện đi từ đường khác vào tuyến chính Đường cao tốc và đi từ tuyến chính Đường cao tốc ra nút giao để đi sang đường khác đi trên đường nhánh với tốc độ tối đa 60km/h và thực hiện theo các quy định tại các mục sau đây:

** Nút giao Quốc lộ 2 Km 0+472.18 (Lý trình đường cao tốc): Là điểm giao giữa đường cao tốc với Quốc lộ 2, để tránh vi phạm tình hình không vùng cất hạ cánh của sân bay Nội Bài, đường cao tốc được thiết kế chui dưới Quốc lộ 2 bằng hầm chui. Có 4 nhánh nối từ đường cao tốc được thiết kế giao bằng với Quốc lộ 2, bán kính tối thiểu tại vị trí giao bằng là 15m (tương đương tốc độ thiết kế 20km/h).*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

- Các phương tiện đi từ QL.18 đi thẳng qua hầm chui vào đường cao tốc đi về phía Phú Thọ, rẽ phải vào Quốc lộ 2 đi về phía Nội Bài, rẽ trái đi cầu Kim Anh và địa điểm lân cận.

- Các phương tiện đi trên QL.2 hướng từ phía Nội Bài đến nút giao rẽ phải tại nút giao đi vào đường cao tốc tại Km0+700 (sau hầm chui), đi thẳng theo QL.2 đi cầu Kim Anh và các điểm lân cận.

- Các phương tiện đi trên QL.2 hướng từ phía cầu Kim Anh đến nút giao rẽ trái đi vào đường cao tốc tại Km0+700 (Lý trình đường cao tốc), đi thẳng về phía đường Bắc Thăng Long – Nội Bài, rẽ phải đi vào đường QL.18.

- Các xe đi trên đường cao tốc từ phía Phú Thọ về Hà Nội rẽ phải đi về QL.2 tại Km0+700 (lý trình đường cao tốc) hoặc đi vào hầm chui đi thẳng vào QL.18.

** Nút giao số 3 (IC3) – Km 14+590 (Lý trình đường cao tốc): Là điểm giao giữa đường cao tốc với đường TL310B. Nút giao dạng kèn trumpet.*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài →

Lào Cai hoặc Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC3 để ra đường TL310B đến KCN Bình Xuyên – Phú Thọ và khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực nút giao IC3 của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao, qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để ra đường TL310B đến KCN Bình Xuyên - Phú Thọ và khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường TL310B đi về phía Lào Cai hoặc Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 3 (IC3), các phương tiện rẽ theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi qua trạm thu phí quan sát biển báo đi thẳng qua cầu đi Lào Cai, rẽ phải đi Hà Nội để nhập làn vào tuyến chính đường cao tốc.

** Nút giao số 4 (IC4)- Km25+540 (lý trình đường cao tốc) Là điểm giao giữa đường cao tốc với Quốc lộ 2B. Nút giao có dạng kèn trumpet:*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Lào Cai hoặc Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC4 để đi ra QL.2B đi Tam Đảo, Phú Thọ và các địa điểm lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực nút giao IC4 của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để rẽ phải đi ra QL.2B theo biển chỉ dẫn đi Tam Đảo, Tây Thiên, tỉnh Phú Thọ và khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông QL.2B đi từ Tam Đảo, Tây Thiên, tỉnh Phú Thọ đi về phía Lào Cai, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 4 (IC4), các phương tiện rẽ theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi qua trạm thu phí quan sát biển báo đi thẳng qua cổng chui đi Hà Nội, rẽ phải đi Lào Cai để nhập làn vào tuyến chính đường cao tốc.

** Nút giao số 6 (IC6) - Km39+980 (lý trình đường cao tốc) Là điểm giao giữa đường cao tốc với Tỉnh lộ 305. Nút giao dạng kèn trumpet:*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Lào Cai hoặc Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC6 để đi ra Tỉnh lộ 305 và khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực nút giao số 6 (IC6) của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để ra Tỉnh lộ 305 rẽ phải đi Tuyên Quang và khu vực lân cận; rẽ trái ra cầu Việt Trì và

các khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ Tỉnh lộ 305 đi về phía Lào Cai, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 6 (IC6), các phương tiện rẽ theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi qua trạm thu phí quan sát biển báo đi thẳng qua cầu đi Lào Cai, rẽ phải đi Hà Nội để nhập làn vào tuyến chính đường cao tốc.

** Nút giao số 7 (IC7) – Km48+890 (lý trình đường cao tốc): Là điểm giao giữa đường cao tốc với đường Phù Đổng. Nút giao dạng kèn trumpet;*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Lào Cai hoặc Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC7 để đi ra đường Phù Đổng đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực nút giao IC7 của Đường cao tốc theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để rẽ phải đi ra đường Phù Đổng đến khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường Phù Đổng vào đường cao tốc đi về phía Lào Cai, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 7 (IC7), các phương tiện rẽ theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi qua trạm thu phí quan sát biển báo đi thẳng qua cầu đi Lào Cai, rẽ phải đi Hà Nội để nhập làn vào tuyến chính đường cao tốc.

** Nút giao số 8 (IC8) - Km54+640 (lý trình đường cao tốc) Là điểm giao giữa đường cao tốc với Quốc lộ 2. Nút giao dạng kèn trumpet.*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Lào Cai hoặc Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC8 để đi ra đường QL.2 đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Nút giao số 8 (IC8) của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để ra đường QL.2 rẽ phải đi đến khu vực lân cận, đi Tuyên Quang; rẽ trái đi khu di tích lịch sử Đền Hùng.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường QL.2 vào đường cao tốc đi về phía Lào Cai, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 8 (IC8), các phương tiện rẽ vào đường Nhánh, qua trạm thu phí, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi qua trạm thu phí quan sát biển báo đi

thăng qua cầu đi Lào Cai, rẽ phải đi Hà Nội để nhập làn vào tuyến chính đường cao tốc.

** Nút giao số 9 – Km66+300 (lý trình đường cao tốc): Là điểm giao giữa đường cao tốc với đường Hùng Vương. Nút giao dạng kèn trum-pet;*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Lào Cai hoặc Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC8 để đi ra đường Hùng Vương đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Nút giao số 9 (IC9) của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để rẽ phải đi ra đường Hùng Vương đến khu vực lân cận; đi thẳng vào đường nối với đường cao tốc Tuyên Quang – Phú Thọ.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường Hùng Vương vào đường cao tốc đi về phía Lào Cai, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 9 (IC9), các phương tiện rẽ vào đường Nhánh, qua trạm thu phí, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi qua trạm thu phí quan sát biển báo đi thẳng qua cổng chui đi Hà Nội, rẽ phải đi Lào Cai để nhập làn vào tuyến chính đường cao tốc.

** Nút giao số 10 - Km79+060 (lý trình đường cao tốc) Là điểm giao giữa đường cao tốc với Quốc lộ 32C. Nút giao dạng kèn trumpet;*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Lào Cai hoặc Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC10 để đi ra QL.32C đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Nút giao số 10 (IC10) của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để ra đường QL32C rẽ phải đi KCN Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; rẽ trái đi khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường QL32C vào đường cao tốc đi về phía Lào Cai, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 10 (IC10), các phương tiện rẽ vào đường Nhánh, qua trạm thu phí, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi qua trạm thu phí quan sát biển báo đi thẳng qua cầu đi Lào Cai, rẽ phải đi Hà Nội để nhập làn vào tuyến chính đường cao tốc.

** Nút giao số 11 (IC11) – Km98+490 (lý trình đường cao tốc): Là điểm giao giữa đường cao tốc với đường QL.70B. Nút giao dạng kèn trum-pet.*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ

rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Lào Cai hoặc Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC11 để đi ra QL.70B đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Nút giao số 11 (IC11) của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để ra đường QL.70B rẽ phải đi đến khu vực lân cận; rẽ trái đi Đền mẫu Âu Cơ.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường QL.70B vào đường cao tốc đi về phía Lào Cai, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 11 (IC11), các phương tiện rẽ vào đường Nhánh, qua trạm thu phí, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi qua trạm thu phí quan sát biển báo đi thẳng qua cổng chui đi Hà Nội, rẽ phải đi Lào Cai để nhập làn vào tuyến chính đường cao tốc.

** Nút giao số 12 (IC12) – Km 114+100 (lý trình đường cao tốc): Là điểm giao giữa đường cao tốc với đường Âu Cơ. Nút giao dạng hình thoi.*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Kim Thành, Lào Cai hoặc Kim Thành, Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC12 để đi ra đường Âu Cơ đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Nút giao số 12 (IC12) của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để rẽ phải đi ra đường Âu Cơ đến khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường Âu Cơ vào Đường cao tốc đi về phía cửa khẩu Kim Thành, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 12 (IC12), các phương tiện theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo.

- + Các phương tiện đi từ Trung tâm hành chính tỉnh Lào Cai – Thành phố Yên Bái cũ (đường Âu Cơ) rẽ phải qua trạm thu phí đi về hướng cửa khẩu Kim Thành, đi qua gầm cầu rẽ trái qua trạm thu phí đi về hướng Hà Nội.

- + Các phương tiện đi ngược từ đường Âu Cơ rẽ phải qua trạm thu phí đi về hướng Hà Nội, đi qua gầm cầu rẽ trái qua trạm thu phí đi về hướng cửa khẩu Kim Thành.

** Nút giao số 13 – Km 122+240 (lý trình đường cao tốc) Là điểm giao giữa đường cao tốc với Quốc lộ 37. Nút giao dạng hình thoi*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Lào Cai cần rẽ vào nút giao IC13 để ra QL.37 đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau: Khi đến khu vực Km 121 + 935 của Đường cao tốc tách khỏi các làn đi thẳng (làn 1 và làn 2 tính từ tim đường trở ra) để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải vào đường nhánh nút giao đi qua cổng chui và qua trạm thu phí ra QL37.

b) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Lào Cai → Phú Thọ, Nội Bài cần rẽ vào nút giao IC13 để ra Quốc lộ 37 đi các khu vực lân cận thì thực hiện như sau: Khi đến khu vực Km 122 + 596 của Đường cao tốc thì tách khỏi các làn đi thẳng (làn 1 và làn 2 tính từ tim đường trở ra) để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải vào đường nhánh nút giao đi qua cổng chui và qua trạm thu phí ra QL37.

c) Các phương tiện tham gia giao thông từ QL.37 đi vào Đường cao tốc để đi Phú Thọ, Nội Bài thì thực hiện như sau: Sau khi đến vị trí nút giao đi qua Trạm thu phí, sau đó rẽ phải đi Hà Nội.

d) Các phương tiện tham gia giao thông từ Quốc lộ 37 đi về phía Kim Thành, Lào Cai hoặc cuối tuyến Đường cao tốc thì thực hiện như sau: Sau khi đến vị trí nút giao đi qua Trạm thu phí, sau đó đi thẳng qua cổng chui rẽ trái đi cửa khẩu Kim Thành.

** Nút giao số 14 (IC14) – Km 149+705 (lý trình đường cao tốc) Là điểm giao giữa đường cao tốc với đường Mậu A- An Thịnh. Nút giao dạng hình thoi.*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Kim Thành, Lào Cai hoặc Kim Thành, Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC14 để đi ra đường Mậu A đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Nút giao số 14 (IC14) của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để rẽ phải đi ra đường Mậu A đến khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường Mậu A vào Đường cao tốc đi về phía Kim Thành - Lào Cai hoặc về phía Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 14 (IC14), các phương tiện rẽ vào đường Nhánh, qua trạm thu phí, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi hết đường Nhánh của nút giao, phương tiện rẽ phải đi về Kim Thành -Lào Cai, đi thẳng qua cầu chui đi về phía Phú Thọ, Hà Nội, đi trên làn ngoài cùng của Đường cao tốc sau đó nhập vào Đường cao tốc và đi tiếp về hướng Lào Cai, hoặc Nội Bài.

** Nút giao số 16 (IC16) - Km198+650 (Lý trình đường cao tốc): Là điểm giao giữa đường cao tốc với Quốc lộ 279.*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Kim Thành, Lào Cai hoặc Kim Thành, Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao IC16 để đi ra đường Quốc lộ 279 đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Nút giao số 16 (IC16) của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để rẽ phải đi ra đường Quốc lộ 279 đến khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường Quốc lộ 279 vào Đường cao tốc đi về phía Kim Thành - Lào Cai hoặc về phía Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 16 (IC16), các phương tiện rẽ vào đường Nhánh, qua trạm thu phí, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi hết đường Nhánh của nút giao, phương tiện rẽ phải đi về Phú Thọ, Nội Bài, đi thẳng qua cầu đi về phía Kim Thành - Lào Cai. Khi chuẩn bị vào đường cao tốc, các phương tiện đi trên làn ngoài cùng của Đường cao tốc sau đó nhập vào Đường cao tốc và đi tiếp về hướng Kim Thành -Lào Cai, hoặc Nội Bài.

** Nút giao Phố Lu (Km224+090) (Lý trình đường cao tốc): Là điểm giao giữa đường cao tốc với Quốc lộ 4E.*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Kim Thành, Lào Cai hoặc Kim Thành, Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao Phố Lu để đi ra tỉnh lộ 152 và QL4E đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Nút giao Phố Lu của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để tới tỉnh lộ 152 rẽ phải đi QL4E, rẽ trái đi xã Gia Phú đến khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường tỉnh lộ 152 vào Đường cao tốc đi về phía Kim Thành - Lào Cai hoặc về phía Phú Thọ, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao Phố Lu, các phương tiện rẽ vào đường Nhánh, qua trạm thu phí, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi nhánh tách làn rẽ phải đi Hà Nội, rẽ trái đi Kim Thành -Lào Cai. Khi chuẩn bị vào đường cao tốc, các phương tiện đi trên làn ngoài cùng của Đường cao tốc sau đó nhập vào Đường cao tốc.

** Nút giao số 17 (IC17) – Km 233+540 (Lý trình đường cao tốc): Là điểm giao giữa đường cao tốc với tỉnh lộ 151. Nút giao dạng kèn trumpet.*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài → Kim Thành - Lào Cai hoặc Kim Thành - Lào Cai → Hà Nội cần rẽ vào Nút giao số 17 (IC17) để đi ra tỉnh lộ 151 đến khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Nút giao số 17 (IC17) của Đường cao tốc, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, tách khỏi các làn đi thẳng để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Rẽ phải, đi tiếp trên các Nhánh của Nút giao qua trạm thu phí để ra khỏi Đường cao tốc để tới tỉnh lộ 151 đến khu vực lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông từ đường tỉnh lộ 151 vào Đường cao tốc đi về phía Kim Thành - Lào Cai hoặc về phía Phú Thọ, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút giao số 17 (IC17), các phương tiện rẽ vào đường Nhánh, qua trạm thu phí, theo chỉ dẫn của hệ thống biển báo, sau khi nhánh tách làn rẽ phải về phía Kim Thành -Lào Cai, đi thẳng qua cổng chui đi về Phú Thọ, Nội Bài. Khi chuẩn bị vào đường cao tốc, các phương tiện đi trên làn ngoài cùng của Đường cao tốc sau đó nhập vào Đường cao tốc.

** Nút giao số 18 – Km244+570 (lý trình đường cao tốc) Là điểm cuối đoạn tuyến, giao với đường Trần Hưng Đạo - Lào Cai.*

Hướng đi, chiều đi, làn đường đi của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ ra khỏi Đường cao tốc hoặc đi vào Đường cao tốc tại nút giao này như sau:

a) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Nội Bài, Phú Thọ → Lào Cai cần rẽ vào Nút giao IC18 để đi ngã tư Bình Minh, đường Trần Hưng Đạo - Lào Cai và khu vực lân cận thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Km243 + 960 của Đường cao tốc tách khỏi các làn đi thẳng (làn 1 và làn 2 tính từ tim đường trở ra) để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải theo chiều đi;

- Đi tiếp trên Nhánh 2 của Nút giao để ra khỏi Đường cao tốc để đi đến ngã tư Bình Minh và các địa điểm lân cận.

b) Các phương tiện tham gia giao thông đi trên Đường cao tốc theo chiều Kim Thành → Phú Thọ, Nội Bài cần rẽ vào nút giao IC18 để đến đường Trần Hưng Đạo - Lào Cai thì thực hiện như sau:

- Khi đến khu vực Km244 + 472 của Đường cao tốc thì tách khỏi các làn đi thẳng (làn 1 và làn 2 tính từ tim đường trở ra) để rẽ ra làn ngoài cùng bên phải;

- Đi hết Nhánh 1-2, sau đó đi hết Nhánh 1 của Nút giao để ra khỏi Đường cao tốc, đi trên đường khác ngoài phạm vi nút giao để ra đường Trần Hưng Đạo - Lào Cai hoặc đi các địa điểm khác.

c) Các phương tiện tham gia giao thông từ Ngã tư Bình Minh đi về phía Phú Thọ, Nội Bài thì thực hiện như sau:

- Khi đến phạm vi Nút IC18, đi hết Nhánh 1, sau đó đi tiếp trên Nhánh 1.1;

- Sau khi hết Nhánh 1-1, phương tiện đi trên làn ngoài cùng của Đường cao tốc tại khu vực Km243 + 960 và để nhập vào Đường cao tốc và đi tiếp về hướng Phú Thọ, Nội Bài;

d) Các phương tiện tham gia giao thông từ Ngã tư Bình Minh đi về phía cửa khẩu quốc tế Kim Thành thì thực hiện như sau:

- Sau khi đến phạm vi nút giao IC18 các phương tiện tham gia giao thông đường bộ rẽ vào đi trên Nhánh 3 (thuộc Dự án Nút giao IC18);

- Đi hết Nhánh 3 tiếp tục đi trên làn mở rộng nằm sát làn dừng khẩn cấp, đến Km244+472 thì nhập hoàn toàn vào các làn đi thẳng của Đường cao tốc để đi về phía cuối tuyến đường cao tốc, Cửa khẩu Quốc tế Kim Thành.

5. Điều chỉnh cục bộ một, một số nội dung Phương án tổ chức giao thông tại một số vị trí trên đường bộ đối với các trường hợp:

- Thi công công trình trên đường bộ đang khai thác, nhưng phải thực hiện quy định của Điều 32 của Luật Đường bộ, các quy định khác của Luật này và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Nghị định số 165/2024/NĐ-CP, quy định của Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 72/2025/TT-BXD (hoặc theo quy định hiện hành) và các quy định khác có liên quan;

- Thực hiện công tác bảo trì các hạng mục công trình thuộc Đường cao tốc và các nút giao Đường cao tốc;

- Các trường hợp cấp bách khác để khắc phục sự cố công trình, hoặc cần thiết thực hiện để ngăn ngừa nguy cơ sự cố công trình, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh hoặc yêu cầu của Bộ Xây dựng, Cục Đường bộ Việt Nam, Cơ quan Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ trên tuyến./.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC QUẢN LÝ VẬN HÀNH

I. Nguyên tắc quản lý

Tổ chức quản lý khai thác đường cao tốc đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Quản lý, đảm bảo an toàn giao thông trên đường cao tốc, khắc phục những hậu quả xấu xảy ra làm thiệt hại đến tính mạng, tài sản của nhân dân cũng như xã hội;
- Điều tiết các loại phương tiện giao thông trên đường: Ngăn chặn các phương tiện không được phép lưu thông trên đường cao tốc;
- Đảm bảo an toàn tài sản trên đường cao tốc;
- Duy trì hoạt động của các thiết bị trên đường cao tốc (biển báo, đèn tín hiệu giao thông, hàng rào bảo vệ...).

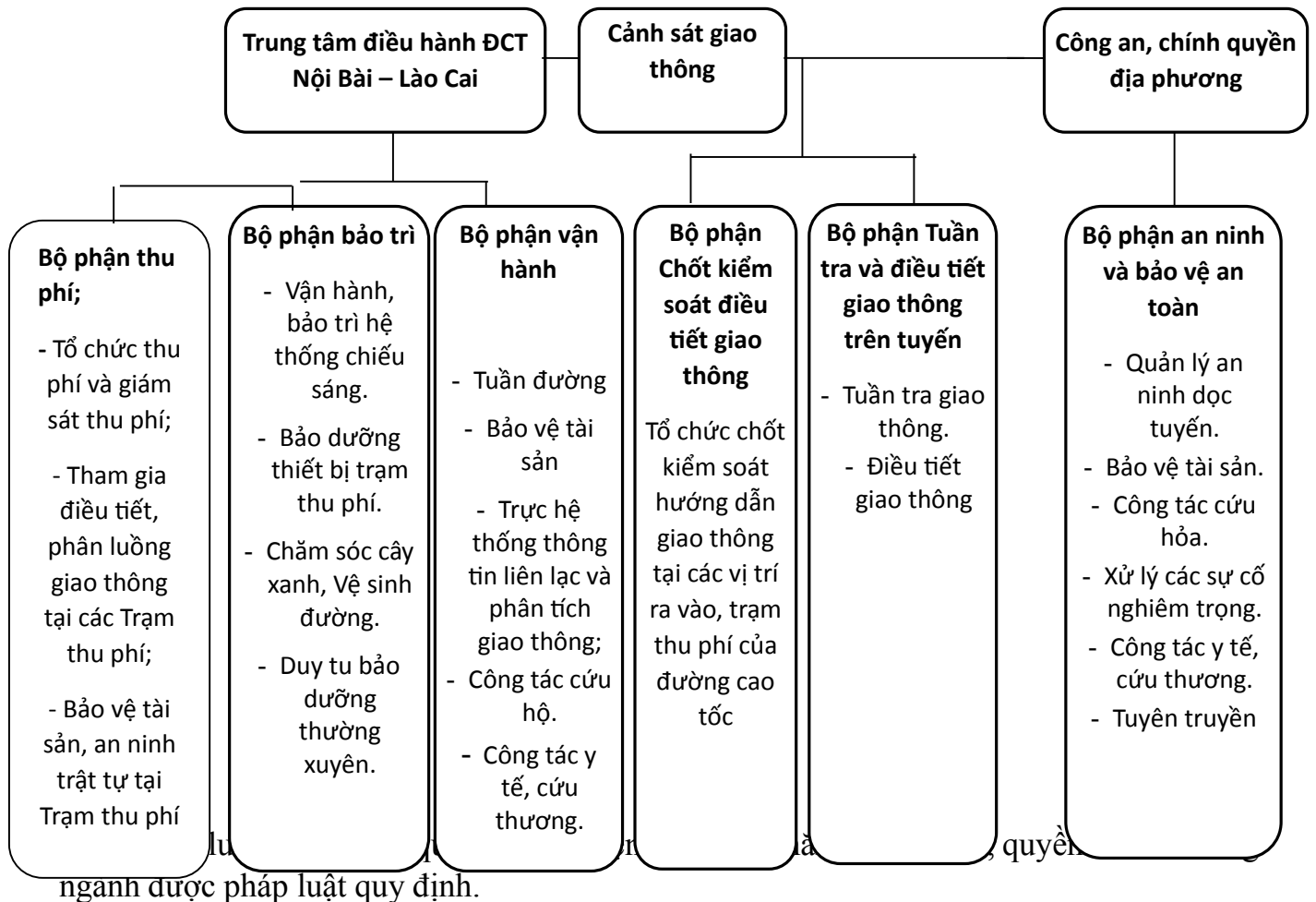
II. Phạm vi quản lý

Tổ chức quản lý từ Km0+00 đến Km 244+155 (bao gồm IC18) trong phạm vi hàng rào bảo vệ và cọc Giải phóng mặt bằng.

III. Tổ chức quản lý vận hành

1. Các lực lượng tham gia quản lý khai thác:

Sơ đồ mô hình tổ chức dự kiến như sau:



ngành được pháp luật quy định.

2. Tổ chức hoạt động của trung tâm điều hành:

- Trụ sở làm việc: Đặt tại trung tâm điều hành đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai
- Chế độ làm việc: Làm việc theo chế độ ca kíp
- Nhiệm vụ:

+ Phối hợp với các lực lượng Công an địa phương, Cảnh sát giao thông và chính quyền địa phương trong công tác quản lý vận hành.

+ Là trung tâm tiếp nhận các thông tin từ các bộ phận tuần đường, tuần kiểm... và xử lý thông tin, truyền tải thông tin tới các bộ phận lực lượng tham gia trên đường cao tốc.

+ Tổng hợp các báo cáo theo quy định.

+ Đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình khai thác.

+ Tổ chức, chỉ đạo các bộ phận Vận hành, Bảo trì.

3. Tổ chức hoạt động của bộ phận vận hành:

3.1. Trực tổng đài, thông tin liên lạc, hành chính:

- Nhiệm vụ: Tiếp nhận các thông tin từ bộ phận tuần đường, điện thoại thường trực từ các đối tượng tham gia giao thông; xử lý thông tin; thông báo thông tin sau xử lý tới các bộ phận khác theo chức năng.

- Chế độ làm việc và địa điểm làm việc: Trực 24h/24h, làm việc tại Trung tâm điều hành đường cao tốc.

3.2. Trực chốt giao thông:

- Tổ chức trực chốt trên tuyến: Phân luồng giao thông, ngăn chặn, điều tiết các loại phương tiện giao thông không được phép lưu thông trên đường cao tốc theo quy định.

- Tổ chức trực chốt tại hầm: Điều tiết, phân luồng giao thông, báo cáo kịp thời khi có các sự cố xảy ra (nước tràn hầm, hỏng các thiết bị chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn...), trực 24h/24h chia làm 3 ca.

3.3. Tuần tra, bảo vệ tài sản trên đường cao tốc:

- Nhiệm vụ:

+ Tuần đường và bảo vệ tài sản trên đường cao tốc.

+ Phối hợp với địa phương xử lý trộm cắp tài sản trên đường cao tốc.

+ Thông báo các thông tin trên đường cao tốc tới các bộ phận vận hành hệ thống thông tin liên lạc.

+ Tham gia chốt điều phối giao thông, phân luồng giao thông, ngăn chặn, điều tiết các loại phương tiện giao thông không được phép lưu thông trên đường cao tốc.

+ Tổ chức thu gom chướng ngại vật rời trên đường cản trở giao thông.

- Chế độ làm việc và địa điểm làm việc: Tuần tra liên tục 24/24h trên đường cao tốc, giao ca tại Trung tâm điều hành và các văn phòng thường trực tại các nút giao.

3.4. Tổ chức cứu hộ giao thông, cứu hộ y tế:

* Công tác cứu hộ giao thông:

- Nhiệm vụ: Trục, kéo, cẩu và vớt, thay lốp xe đối với các phương tiện gặp sự cố để đưa phương tiện gặp sự cố ra khỏi đường cao tốc một cách nhanh nhất, đảm bảo an toàn giao thông và giao thông thông suốt. Di chuyển hành khách ra khỏi đường cao tốc trong trường hợp xe vận chuyển hành khách gặp sự cố trên đường cao tốc.

- Tổ chức cứu hộ giao thông trên cơ sở Hợp đồng thuê dịch vụ cứu hộ với các đơn vị của địa phương.

- Chế độ làm việc và địa điểm làm việc: Trực 24h/24h tại văn phòng làm việc do VEC bố trí, nhận lệnh từ Trung tâm điều hành đường cao tốc thông qua hệ thống thông tin tín hiệu.

* Công tác cứu hộ y tế:

Nhiệm vụ: Có mặt tại hiện trường ngay khi có thông tin về tai nạn giao thông từ Trung tâm điều hành đường cao tốc, tiến hành sơ cấp cứu và vận chuyển người bị nạn tới Bệnh viện gần nhất.

- Tổ chức cứu hộ y tế trên cơ sở Hợp đồng thuê dịch vụ cứu hộ với các đơn vị của địa phương.

- Chế độ làm việc và địa điểm làm việc: Trực 24h/24h trực tại trụ sở của trung tâm cứu hộ địa phương, nhận lệnh từ Trung tâm điều hành đường cao tốc thông qua hệ thống thông tin tín hiệu.

4. Bộ phận bảo trì:

a. Nhiệm vụ:

- Quản lý chiếu sáng, thông tin tín hiệu;
- Duy trì hoạt động của các thiết bị tại chốt chặn;
- Chăm sóc cây xanh;
- Duy tu, bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên;
- Vệ sinh quét rửa cầu đường;
- Và các công việc khác theo Hợp đồng ký kết.

b. Chế độ làm việc: Định kỳ theo quy định từng hạng mục công việc liên quan.

5. Các lực lượng tham gia phối hợp:

5.1. Phối hợp với lực lượng cảnh sát giao thông:

- Tổ chức phối hợp với lực lượng cảnh sát giao thông để đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả và thống nhất trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ cũng như quản lý, khai thác đường cao tốc.

- Nội dung phối hợp:

- + Tuyên truyền hướng dẫn luật giao thông đường bộ và các quy định đối với người hay phương tiện tham gia trên đường cao tốc.

- + Tổ chức tuần tra, kiểm soát giao thông, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông trên đường cao tốc.

- + Nghiên cứu các vấn đề về tổ chức giao thông, an toàn giao thông, các giải pháp khắc phục những bất cập về tổ chức giao thông, an toàn giao thông trên đường cao tốc.

- + Chỉ đạo, hướng dẫn công tác điều tra, xử lý tai nạn giao thông trên đường cao tốc; Phối hợp xử lý các tình huống, cứu hộ, cứu nạn, ùn tắc giao thông trên đường cao tốc.

+ Phối hợp thực hiện các lĩnh vực khác có liên quan trực tiếp đến công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên đường cao tốc.

+ Phối hợp xử lý các vi phạm giao thông trên tuyến.

+ Phối hợp xử lý xe quá tải.

5.2. Phối hợp lực lượng công an, chính quyền địa phương:

- Thực hiện phối hợp với công an xã, huyện (TP. Hà Nội, Phú Thọ, Lào Cai) với từng địa phương có đường cao tốc đi qua.

- Nội dung phối hợp:

+ Tuyên truyền hướng dẫn luật giao thông đường bộ và các quy định đối với người hay phương tiện tham gia trên đường cao tốc.

+ Phối hợp trong việc bảo vệ tài sản, bảo vệ hành lang đường cao tốc, phòng, chống và xử lý các vấn đề liên quan đến an toàn giao thông và trật tự an toàn xã hội.

+ Điều tra, xử lý những vụ mất cắp tài sản trên đường cao tốc.

+ Phối hợp xử lý công tác kiểm soát tải trọng xe tại các đường dẫn vào cao tốc.

IV. Phương án tổ chức giao thông đặc biệt:

1. Trong trường hợp trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai xảy ra các tình huống đặc biệt bao gồm:

- Tai nạn đặc biệt nghiêm trọng;
- Sự cố công trình ảnh hưởng đến ATGT;
- Sự kiện thể thao, văn hóa;
- Sự cố do thiên tai;
- Theo yêu cầu về quốc phòng, an ninh.

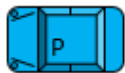
Phải hạn chế giao thông 01 hoặc nhiều làn thì nhân viên tuần tra tiến hành phân loại và phối hợp với cảnh sát giao thông và các lực lượng chức năng liên quan áp dụng các trường hợp hạn chế giao thông cụ thể như sau:

Ý nghĩa các biểu tượng hạn chế giao thông:



Chóp nón

Nhân viên tuần tra



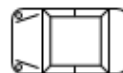
Xe tuần tra



Biển báo hiệu mũi tên



Nhân viên phân làn



Chướng ngại vật

2. Sơ đồ hạn chế giao thông tại lẻ đường:

Bước 1: Xe tuần đường phải đỗ trên lề đường phía sau chướng ngại vật khoảng 50m.

Bước 2: Nhân viên tuần tra và nhân viên giám sát phải di chuyển tới điểm trên lề đường sau xe tuần đường khoảng 40m.

Bước 3: Nhân viên giám sát tiếp tục di chuyển đến điểm phía sau cách điểm bắt đầu hạn chế một đoạn khoảng 60m đặt báo hiệu mũi tên trên lề đường để cảnh báo các xe đang

đi đến. Trong thời gian này, nhân viên tuần tra thực hiện quan sát an toàn và các công việc có liên quan.

Bước 4: Sau khi xong các công việc mô tả ở bước 3, nhân viên phân làn phải bắt đầu phân làn và quan sát phía trong điểm cảnh báo trước.

Bước 5: Nhân viên tuần tra phải đặt các chóp nón, biển mũi tên phía sau xe tuần tra, trên một đoạn dài khoảng 40m, các thiết bị đó được đặt chéo trên mặt đường

Bước 6: Tiếp theo nhân viên phân làn phải di chuyển vào trong khu vực đã hạn chế giao thông và bắt đầu phân làn và quan sát.

Bước 7: Nhân viên tuần tra phải đặt các chóp nón song song với làn xe chạy đến khi vượt qua vị trí chướng ngại vật.

Bước 8: Sau khi đã đặt xong các thiết bị an toàn và bố trí phân làn thì nhân viên tuần tra phải báo cáo tình trạng sự cố cho lãnh đạo Trung tâm, thông báo cho các đơn vị phối hợp và thực hiện các công việc liên quan khác.

3. Hạn chế giao thông tại làn ngoài:

Bước 1: Xe tuần tra phải đỗ trên lề đường phía sau chướng ngại vật khoảng 50m.

Bước 2: Hai nhân viên phải di chuyển và rải chóp nón, biển báo tới các điểm trên lề đường sau xe tuần tra khoảng 60m.

Bước 3: Nhân viên phân làn tiếp tục di chuyển đến điểm phía sau cách điểm bắt đầu hạn chế một đoạn khoảng 60m đặt báo hiệu mũi tên trên lề đường để cảnh báo các xe đang đi đến. Trong thời gian này, nhân viên tuần tra thực hiện quan sát an toàn và các công việc có liên quan.

Bước 4: Tiếp theo, nhân viên phân làn phải bắt đầu phân làn và quan sát phía trong điểm cảnh báo trước.

Bước 5: Tiếp theo nhân viên tuần tra lắp đặt các chóp nón theo đường chéo dài 60m tính từ lề đường đến phía sau xe tuần tra.

Bước 6: Tiếp theo, nhân viên phân làn phải di chuyển vào trong khu vực đã hạn chế giao thông, tiếp bắt đầu phân làn và nhân viên tuần tra còn lại quan sát thực hiện các công tác liên quan.

Bước 7: Nhân viên tuần tra phải đặt các chóp nón song song với làn xe chạy đến khi vượt qua vị trí chướng ngại vật.

Bước 8: Sau khi đã đặt xong các thiết bị an toàn và bố trí phân làn thì nhân viên tuần tra phải báo cáo tình trạng sự cố cho lãnh đạo Trung tâm, thông báo cho các đơn vị phối hợp và thực hiện các công việc liên quan khác.

4. Hạn chế giao thông tại làn trong:

Bước 1: Xe tuần tra phải đỗ trên lề đường phía sau chướng ngại vật khoảng 50m.

Bước 2: Hai nhân viên phải di chuyển và rải chóp nón, biển báo tới các điểm trên lề đường sau xe tuần tra khoảng 60m.

Bước 3: Nhân viên phân làn tiếp tục di chuyển đến điểm phía sau cách điểm bắt đầu hạn chế một đoạn khoảng 60m đặt báo hiệu mũi tên trên lề đường để cảnh báo các xe đang đi đến. Trong thời gian này, nhân viên tuần tra thực hiện quan sát an toàn và các công việc có liên quan.

Bước 4: Tiếp theo, nhân viên phân làn phải bắt đầu phân làn và quan sát phía trong điểm cảnh báo trước.

Bước 5: Tiếp theo nhân viên tuần tra lắp đặt các chóp nón theo đường chéo dài 60m tính từ lề đường đến phía sau xe tuần tra.

Bước 6: Tiếp theo, nhân viên phân làn phải di chuyển vào trong khu vực đã hạn chế giao thông, tiếp bắt đầu phân làn và nhân viên tuần tra còn lại quan sát thực hiện các công tác liên quan.

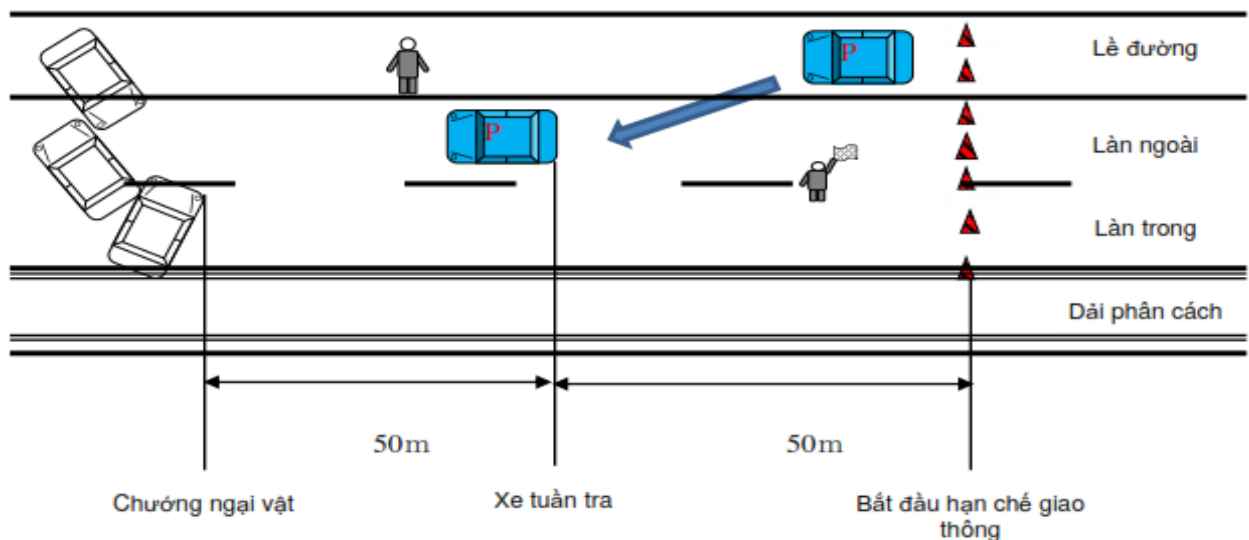
Bước 7: Nhân viên tuần tra phải đặt các chóp nón song song với làn xe chạy đến khi vượt qua vị trí chướng ngại vật.

Bước 8: Sau khi đã đặt xong các thiết bị an toàn và bố trí phân làn thì nhân viên tuần tra phải báo cáo tình trạng sự cố cho lãnh đạo Trung tâm, thông báo cho các đơn vị phối hợp và thực hiện các công việc liên quan khác.

5. Đối với đoạn cao tốc 2 làn xe, hầm chui:

Thực hiện theo các bước của hạn chế giao thông lề đường và hạn chế giao thông tại làn ngoài.

6. Tạm dừng khai thác đường cao tốc trong trường hợp đặc biệt:



Bước 1: Xe tuần tra phải dừng phía sau chướng ngại vật khoảng 100m. Nếu đường đang bị tắc, vị trí dừng xe phải được thực hiện phù hợp với hoàn cảnh.

Bước 2: Hai nhân viên đứng phía sau xe tuần tra, cầm cờ đỏ hướng dẫn các xe đang đi tới đi chậm và dừng lại.

Bước 3: Nhân viên tuần tra phải đặt các chóp nón vuông góc với làn xe chạy, bắt đầu từ lề đường đến dải phân cách giữa.

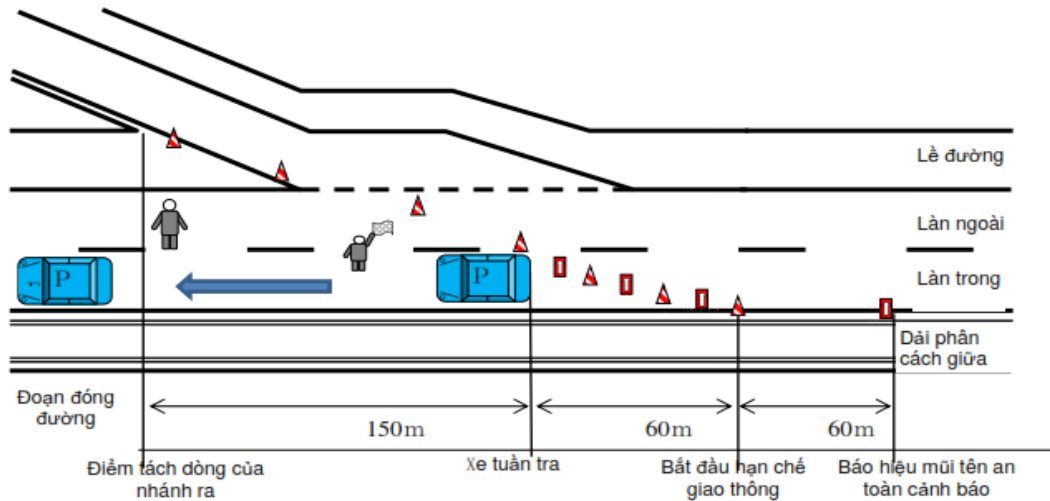
Bước 4: Di chuyển xe tuần tra tới vị trí phía sau chướng ngại vật khoảng 50m. Nhân viên tuần tra đưa ra các thông báo để xe dừng. Thực hiện các công việc cần thiết khác.

7. Phương án phân luồng từ xa:

Trường hợp sự cố xảy ra trên đoạn tuyến cao tốc: Tiến hành thông tin cho các phương tiện đi hướng Nội Bài → Lào Cai và Lào Cai → Hà Nội tại Trạm thu phí gần điểm xảy ra

sự cố nhất để hướng dẫn các phương tiện không đi vào đường cao tốc và phân luồng cho các phương tiện đi ra khỏi đường cao tốc tại nút giao gần điểm xảy ra sự cố nhất (theo chiều đi) để hướng dẫn các phương tiện đi ra khỏi đường cao tốc.

- Đóng đường giữa nút giao khác mức:



Bước 1: Xe tuần tra phải dừng trên làn trong sau điểm tách dòng của nhánh ra khoảng 150m.

Bước 2: Hai nhân viên phải di chuyển và rải chóp nón, biển báo tới điểm trên dải phân cách giữa một khoảng 60m phía sau xe tuần tra.

Bước 3: Nhân viên phân làn tiếp tục di chuyển đến điểm phía sau cách điểm bắt đầu hạn chế một đoạn khoảng 60m và đặt biển báo hiệu mũi tên.

Bước 4: Nhân viên phân làn thực hiện phân làn và quan sát bên trong khu vực cảnh báo, ra hiệu các xe đang đi tới chạy chậm lại và dùng cờ đỏ hướng dẫn các xe đi vào đường nhánh.

Bước 5: Nhân viên tuần tra rải chóp và biển mũi tên thành chéo đường bắt đầu từ điểm trên dải phân cách giữa khoảng 60m phía sau xe tuần tra tới điểm xe tuần tra đỗ

Bước 6: Tiếp theo:

- Di chuyển xe tuần tra tiến lên phía trước một đoạn và đỗ xe ở đó.
- Nhân viên phân làn thực hiện phân làn bên trong khu vực hạn chế giao thông.

Bước 7: Nhân viên tuần tra đặt chóp nón, biển báo theo thứ tự đến điểm tách dòng của nhánh ra.

Bước 8: Nhân viên tuần tra đứng gần xe tuần tra phân làn các xe đang đi đến và thực hiện các công việc cần thiết khác./.